TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 25/2019/HSST Ngày 30 - 9 - 2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Công

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Nguyễn Hữu Tỉnh

2. Ông Trần Văn Ngọc

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/HSST-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Xuân D sinh ngày 20/7/1992 tại Nam Định; nơi cư trú: thôn L, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Xuân K; con bà Phùng Thị L; vợ đã ly hôn và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/05/2019. Có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Trung H sinh ngày 05/12/1998 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn T; con bà Bùi Thị N; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/05/2019. Có mặt.

- Bị hại: Chị Bùi Thị Anh Q (tên gọi khác Bùi Thị Quỳnh A) sinh ngày 05/01/2001. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 5/2019, Trần Xuân D thuê nhà ở thôn B, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định để cho chị Bùi Thị Anh Q cùng một số người nữa làm nghề phục vụ chọn bài hát, rót bia và hát các quán hát karaoke sinh sống. Theo thoả thuận D có trách nhiệm liên lạc với các quán karaoke tìm việc, đưa đón, lo ăn, ở cho mọi người và khi nhận tiền công thì những người làm nghề phục vụ chọn bài hát, rót bia và hát các quán hát karaoke sẽ trả cho D khoảng 1/3 số tiền. D có thuê Đoàn Văn L, Phạm Trung H và Phạm Huy N để làm cùng. Trong quá trình sinh hoạt, chị Q có nợ Đoàn Văn L 02 triệu đồng, nợ D 01 triệu đồng. Khoảng 20h 30 phút ngày 27/5/2019, H chở chị Q đến địa điểm hát nhưng vì chị Q lôi thôi, khách hát không đồng ý thuê nên cả hai quay về. Trên đường về nhà trọ, H và Q có lời qua tiếng lại. Chị Q xin nghỉ việc, H nói về nói chuyện với L là người quản lý tài chính. Khi về đến nhà trọ ở thôn B, xã M, huyện M, Q đứng ở ngoài sân, H đi vào trong nhà. Biết việc Q đòi nghỉ việc, L ra ngoài sân nói chuyện động viên chị Q ở lại, còn H ở trong nhà nói chuyện với D về việc Q xin nghỉ việc. D ra sân và được L cho biết việc Q nợ L 02 triệu đồng (hai triệu đồng). D nói với Q "mày còn nợ tao 01 triệu nữa, cộng với hai triệu của thằng L, tổng là 03 triệu, mày nhờ người đến trả nợ thì tao cho về". Q nói nhờ anh Lê Công A lên trả nợ và đón Q về. Do quen biết với anh Lê Công A nên H đã gọi điện để hỏi thì anh A cho biết chỉ lên đón Q về chứ không trả tiền hộ và H cũng nói cho D biết. Ngay lúc này, D rút dép ở chân và ném trúng vào mặt Q. Sau đó, D và H dùng tay tát vào mặt Q. D nói với Q "mày để cái điện thoại lại rồi tao cho mày về" nhưng Q không đưa và vẫn cầm điện thoại. D quay sang bảo H "H, lấy cái điện thoại của nó để trừ nợ ". Nghe thế, H đến giật chiếc điện thoại samsung galaxy J2 của Q đang cầm trên tay rồi đưa cho D. Sau đó, D đuổi Q đi. Đến hồi 23h ngày 27/5/2019 chị Q được anh Lê Công A đón và đưa đến trình báo Công an huyện Mỹ Lộc.

Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 30/05/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxy J2 Prime màu hồng đã qua sử dụng có giá trị 500.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Q đã nhận lại chiếc điện thoại samsung galaxy J2 Prime và không yêu cầu bồi thường gì.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 24/CT-VKS-ML ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố Trần Xuân D và Phạm Trung H về tội: "Cướp tài sản" theo khoản 1 điều 168 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố Trần Xuân Dvà Phạm Trung H phạm tội " Cướp tài sản".

2. Xử phạt Trần Xuân D và Phạm Trung H mỗi bị cáo 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như kết luận định giá tài sản, biên bản ghi lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường. Từ những chứng cứ trên, Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Trần Xuân D và Phạm Trung H đã sử dụng vũ lục đối với chị Bùi Thị Anh Q và lấy 01 điện thoại di động của chị Q để trừ nợ. Hành vi của Trần Xuân D và Phạm Trung H đã phạm tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên toà, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm hại tới quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, tài sản của công dân được pháp luật hình sự ghi nhận và bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để biết việc đánh chị Q làm cho chị Q lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm mục đích

lấy chiếc điện thoại di động của chị Q để trừ nợ là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật ngăn cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung, Việc áp dụng biện pháp pháp lý hình sự để xử lý đối với các bị cáo là cần thiết. Trong vụ án này hai bị cáo không có sự bàn bạc từ trước mà do bột phát nên các bị cáo có vai trò như nhau. Xét thấy tính chất, mức độ của hành vi phạm tội không quá nghiêm trọng vì các bị cáo chỉ với mục đích lấy chiếc điện thoại trị giá 500.000 đồng của bị hại để bị hại phải trả nợ cho các bị cáo 3.000.000 đồng; các bị cáo lần đầu tiên phạm tội; đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền nơi cư trú.

[5] Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố Trần Xuân D và Phạm Trung H phạm tội " Cướp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt: Trần Xuân D và Phạm Trung H mỗi bị cáo 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án 30/9/2019. (Các bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/5/2019 đến ngày 30/9/2019)

Giao bị cáo Phạm Trung H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Xuân D cho Uỷ ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Trần Xuân D và Phạm Trung H nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Án phí: Bị cáo Trần Xuân D và Phạm Trung H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày: Bị cáo Trần Xuân D và Phạm Trung H có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; chị Bùi Thị Anh Q có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- CA huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định
- UBND xã M, xã N
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thành Công